

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HSST

Ngày: 16/6/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Nguyễn Khánh Xuân**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Thanh Quang**

2. Bà **Võ Thị Thúy Đoan**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Huỳnh Thanh Xuân** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Ngọc Bảo Trân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo: **Bùi Quang T**, sinh ngày 12/3/1994, tại Cần Thơ; Nơi cư trú: khu vực T, phường P, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi N, sinh năm 1972 (còn sống) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975 (còn sống); Em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2003; Vợ: Hứa Thị D, sinh năm 1997; Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: chưa; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Quang T: Luật sư Phạm H- Văn phòng luật sư Phạm Hồng Thái- Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ.

Người đại diện của người bị hại: Bà Lê Thị T, sinh năm 1974 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp T, xã Xuân T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hứa Thị D, sinh năm 1997 (có mặt)

Nơi cư trú: khu vực T, phường P, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 09 phút ngày 01/01/2022 Bùi Quang T điều khiển xe mô tô biển số 65H1-157.87 lưu Th từ hướng Bình T đi Thốt N. Khi đến đoạn Km 18, Quốc lộ 91 thuộc khu vực 15, phường C, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 65H1- 341.81 do anh Bùi Hữu T điều khiển lưu Th cùng chiều phía trước. Hậu quả làm Bùi Hữu T bị thương nặng được đưa đến bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ cấp cứu, đến 05 giờ 15 phút ngày 02 tháng 01 năm 2022 Bùi Hữu T tử vong tại bệnh viện.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y tử thi số 01/KLGĐTT-PC09 ngày 12/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ kết luận:

1. Các dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết bầm tụ huyết vùng cằm trái.
- Tụ máu dưới da vùng thái dương và cằm trái
- Dập não mặt trong thùy trán bán cầu đại não trái và mặt ngoài thùy thái dương bán cầu đại não phải.
- Tụ máu lan tỏa hai bán cầu đại não và tiểu não.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Bùi Hữu T sinh năm 1996, tử vong do dập não và xuất huyết não, sau chấn thương sọ não nặng.

Qua điều tra Bùi Quang T khai nhận: vào ngày 01/01/2022 Th có uống bia tại nhà ở khu vực Thới Bình, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô biển số 65H1-157.87 để đi làm ở lò bánh mì gần cầu T, lưu Th trên Quốc lộ 91 hướng B về T giữa làn đường dành cho xe ô tô, Th phát hiện xe mô tô biển số 65H1- 341.81 do anh Bùi Hữu T điều khiển chạy phía trước cùng chiều bên trong trên làn đường dành cho xe ô tô, cách xe Th khoảng 03 mét, lúc này Tbật đèn báo hiệu chuyển hướng qua trái, Th không kịp xử lý nên xe mô tô do Th điều khiển va chạm vào hông trái xe mô tô của anh T làm cả hai xe ngã xuống đường.

Qua xác minh tại hiện trường vụ tai nạn đã thu thập được đoạn camera ghi lại vào lúc 19 giờ 09 phút 38 giây, Bùi Quang T điều khiển xe mô tô biển số 65H1-157.87 lưu Th trên Quốc lộ 91 hướng B về T trên làn đường dành cho xe ô tô, từ phía sau va chạm vào hông xe mô tô biển số 65H1- 341.81 do anh Bùi Hữu T điều khiển.

Theo phiếu kết quả xét nghiệm hóa sinh máu của Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ ngày 01/01/2022, kết quả: nồng độ cồn trong máu của Bùi Hữu T là 127,42mg/100 ml.

Theo phiếu đo nồng độ cồn trong hơi thở của Bùi Quang T ngày 01/01/2022 là 0,844mg/l.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, phương tiện, trích xuất camera tại hiện trường và các tài liệu thu thập xác định: Nguyên nhân chính gây nên tai nạn là do lỗi của Bùi Quang T điều khiển xe mô tô trong hơi thở có nồng độ cồn 0,844mg/1 lít khí thở, vượt mức theo quy định, vi phạm vào khoản 8 Điều 8 Luật giao Th đường bộ, điều khiển xe mô tô không đúng làn đường, tại vị

trí không được phép chuyển làn đường theo quy định, vi phạm Điều 13 Luật giao Th đường bộ; không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe mình, vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Vùng va chạm giữa hai xe mô tô là trên làn đường dành cho xe ô tô lưu Th hướng Bình Thủy đi Thốt Nốt. Vị trí va chạm là phần đầu xe mô tô do Th điều khiển va chạm từ phía sau vào hông trái xe mô tô do Tđiều khiển, hậu quả tai nạn làm cho anh Bùi Hữu Tử vong .

Vật chứng tạm giữ gồm:

01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER màu xanh đen, biển số 65H1- 341.81, số khung: 101JY041209, số máy: G3D4E806640 đã qua sử dụng và hư hỏng trong vụ tai nạn giao Th; cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện gia đình của Bùi Hữu T.

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISION, màu xanh, biển số 65H1- 157.8, số khung: 5802EY137468, số máy: JF58E0137571 đã qua sử dụng và hư hỏng trong vụ tai nạn giao Th; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 015509, đã trả lại cho chị Hứa Thị Diễm Thúy là chủ sở hữu.

Còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe tên Bùi Quang T.

Về trách nhiệm dân sự: Bùi Quang T đã bồi thường cho gia đình anh Bùi Hữu T toàn bộ tiền chi phí khám chữa bệnh, chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và chi phí sửa xe với tổng số tiền 250.000.000đồng (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*). Gia đình của Bùi Hữu T đã làm đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với Bùi Quang T .

Tại cáo trạng số 27/CT- VKSOM ngày 18/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố Bùi Quang T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra và kết quả xét hỏi bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã đủ cơ sở xác định vào ngày 01/01/2022 Bùi Quang T điều khiển xe mô tô biển số 65H1-157.87 trong hơi thở có nồng độ cồn, điều khiển xe mô tô không đúng làn đường, tại vị trí không được phép chuyển làn đường theo quy định dẫn đến va chạm làm cho anh Bùi Hữu T tử vong. Tuy nhiên căn cứ vào hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, Bùi Quang T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Bùi Quang T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 65; điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; xử phạt Bùi Quang T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe tên Bùi Quang T.

Về trách nhiệm dân sự: Bùi Quang T đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại Bùi Hữu T số tiền 250.000.000đồng và tại phiên tòa hôm nay người đại diện bị hại và bị cáo thống nhất số tiền đã nhận là 200.000.000đồng, còn lại 50.000.000đồng bị cáo. Tiếp tục bồi thường vào ngày 01/01/2023, gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh và điều luật áp dụng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự, khắc phục hậu quả, gia đình người bị hại có đơn yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hai con còn nhỏ, ông ngoại bị cáo có thời gian tham gia cách mạng và là thương binh nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo và chăm sóc gia đình.

Người đại diện cho người bị hại trình bày: gia đình bà đã nhận tiền bồi thường từ bị cáo là 200.000.000đồng và bị cáo tiếp tục bồi thường 50.000.000đồng vào ngày 01/01/2023 là đủ 250.000.000đồng theo thỏa thuận. Do đó, bà xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để bị cáo có điều kiện chăm lo gia đình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hứa Thị D trình bày: đã nhận lại tài sản là chiếc xe và không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại, khắc phục hậu quả đối với gia đình của người bị hại, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lao động kiếm tiền chăm sóc gia đình, bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ô Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 01/01/2022, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra nên đủ cơ sở xác định Bùi Quang T là

người trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 65H1-157.87 lưu Th trên Quốc lộ 91 hướng từ Bình Thủy đi Thốt Nốt, trong hơi thở có nồng độ cồn, điều khiển xe mô tô không đúng làn đường, tại vị trí không được phép chuyển làn đường và không giữ khoảng cách an toàn theo quy định dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 65H1- 341.81 do anh Bùi Hữu T điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước làm cho anh Bùi Hữu T tử vong.

Tại khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định: “*Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở*”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ: “*Người lái xe..... phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình*”; và tại khoản 1 Điều 13 Luật giao thông đường bộ cũng quy định: “*Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn*”. Bùi Quang T điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước và điều khiển xe đi không đúng làn đường quy định dẫn đến va chạm làm cho anh T tử vong. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, vì thế cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xe mô tô là loại phương tiện giao Th thuộc nguồn nguy hiểm cao độ, bất cứ người nào điều khiển phải tuân thủ theo các quy định về an toàn giao Th. Bởi vì mọi hành vi cầu thả trong việc điều khiển xe đều có thể gây nguy hiểm và thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản cho người khác, cũng như cho chính bản thân người điều khiển phương tiện giao thông. Tính mạng và sức khỏe của con người là thiêng liêng được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm dù cố ý hay vô ý đều bị pháp luật nghiêm khắc trừng trị. Nhà nước ta có những chính sách phù hợp nhằm giảm bớt tai nạn giao thông, cũng như Th qua các phương tiện Th tin đại chúng tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân được biết để thực hiện đúng. Bản thân bị cáo điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường nhưng không tuân thủ quy định về an toàn giao Th dẫn đến va chạm với xe của người bị hại, làm cho anh T tử vong. Điều này cho thấy bị cáo xem thường tính mạng của người khác, cũng như của chính bản thân bị cáo. Hành vi mà bị cáo gây ra tuy là vô ý nhưng đã gây thiệt hại đến tính mạng của anh T, do đó cần phải có hình phạt thích đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo đã nhận thấy sai trái, ăn năn hối cải, bồi thường toàn bộ thiệt hại, gia đình người bị hại cũng xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin cho bị cáo được hưởng án treo để lao động và chăm sóc các con nhỏ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là

lao động chính trong gia đình (có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ). Từ những tình tiết giảm nhẹ nêu trên và hoàn cảnh của bị cáo, xét thấy bị cáo có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo. Do vậy, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo vừa lao động cải tạo vừa chăm lo gia đình nên xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ phạt bị cáo mức án tù có điều kiện là đủ để răn đe giáo dục và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giáo dục, giám sát trong thời gian thử thách, cũng nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Việt Nam.

[3] Về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình (có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường P, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ) nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 giấy phép lái xe hạng A1, số AU274932 tên Bùi Quang T, trả lại cho bị cáo T là phù hợp.

- Đối với việc trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER màu xanh đen, biển số 65H1- 341.81 cho đại diện gia đình của Bùi Hữu Tvà 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISION, màu xanh, biển số 65H1- 157.87; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 015509 cho chị Hứa Thị D là phù hợp nên công nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và gia đình người bị hại thỏa thuận bồi thường 250.000.000đồng, gia đình người bị hại đã nhận 200.000.000đồng nên bị cáo tiếp tục bồi thường thêm 50.000.000đồng vào ngày 01/01/2023, đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: **Bùi Quang T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Bùi Quang T 03 (ba)** năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi Quang T cho Ủy ban nhân dân phường P, quận M, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Công nhận việc trả lại tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận M, thành phố Cần Thơ đối với bà Lê Thị T và bà Hứa Thị D theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 09/3/2022.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1, số AU274932 tên Bùi Quang T.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình người bị hại như sau: bị cáo bồi thường cho người bị hại số tiền 250.000.000đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng), gia đình bị hại đã nhận 200.000.000đồng (hai trăm triệu đồng) nên bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng) vào ngày 01/01/2023.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016: bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ô Môn;
- Chi cục THA dân sự quận Ô Môn;
- NTG- CA quận Ô Môn;
- Công an quận Ô Môn;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Sở tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Nguyễn Khánh Xuân